

VỀ BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT XÒE THÁI TRONG XÃ HỘI ĐƯƠNG ĐẠI

PGS.TS. LÊ NGỌC THẮNG
TRẦN THỊ MAI LOAN



Nghệ thuật xòe Thái

1. Xòe – thành tố hữu cơ của văn hóa Thái

Nghệ thuật Xòe Thái là loại hình múa truyền thống đặc sắc gắn liền với đời sống của đồng bào Thái vùng Tây Bắc Việt Nam (đặc biệt là tại các tỉnh: Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Yên Bái) trong các lễ hội cộng đồng, tang ma, các cuộc liên hoan văn nghệ, kết bạn, giao lưu... Xòe Thái đã được trao truyền và bảo tồn khá nguyên vẹn qua hàng trăm năm với nhiều hình thái khác nhau:

Xòe trong sinh hoạt cộng đồng và kết giao bạn bè; xòe để biểu đạt các ý

niệm về cội nguồn, tâm linh... Ngoài các điệu múa như: Xòe quạt, xòe khăn, xòe nón, xòe quả nhạc, người Thái còn rất nhiều điệu xòe mang tên những sự việc, nội dung, đạo cụ như: Xòe chan khon, xòe kép phác, xòe kép bók... Với những nét đặc trưng độc đáo, lại được các thế hệ người Thái bảo tồn và phát triển, xòe Thái đã thực sự trở thành tài sản văn hóa, là sợi dây gắn kết cộng đồng.

Múa xòe là một sinh hoạt văn hoá đặc sắc, một điệu múa phổ biến trong cộng đồng người Thái Tây Bắc. Múa xòe còn có tên khác là “Xe khăm khen” (múa cầm

tay). Múa xòe biểu hiện sự đoàn kết thân thiện gắn bó, có tính tập thể, dân chủ... nên mọi người Thái đều biết xòe và yêu thích nghệ thuật xòe của dân tộc. Múa xòe là di sản văn hoá quý giá của người Thái có sức sống bền vững trong nhân dân.

Theo nghệ nhân Mào Văn Êt (Điện Biên), điệu xòe của dân tộc Thái có từ lâu đời, xuất phát từ đời sống sinh hoạt lao động, tập tục, tín ngưỡng. “Xòe” trong tiếng thái là “xe” tức là điệu nhảy. Xòe vòng xuất hiện sớm nhất, đầu tiên chỉ là cầm tay nhau đứng thành vòng tròn, hò hét, với mục đích chính là đuổi thú dữ, xua tan sợ hãi, thể hiện tình đoàn kết trong cộng đồng, dần dần mới hình thành nên điệu xòe vòng.

Bên cạnh đó mục đích thứ hai là để giải trí sau cả ngày lao động vất vả, đến đêm đốt lửa múa xòe. Lúc đầu điệu xòe rất đơn sơ, nhưng dần dần năm này qua năm khác đã xuất hiện thêm nhiều sáng tạo mới. Ở những bản mường lớn xòe rất nhiều vòng liên tiếp, theo từng độ tuổi lại ở từng vòng khác nhau, vòng xòe trong cùng là thiếu niên, tiếp đó đến thanh niên, trung niên, và người già lớn tuổi ở vòng xòe ngoài cùng. Người múa xoay theo những chiều khác nhau, múa theo một nhịp trống nhưng sự mềm mại, mạnh mẽ trong điệu là do từng lứa tuổi. Điệu xòe làm cho con người sáng khoái, thân thể vận động dẻo dai hơn, về mặt văn hóa lại kết nối được cộng đồng, từ đó sinh ra các điệu xòe, điệu múa khác. Không những múa xòe, họ còn nghĩ ra những làn điệu, bài hát để đối đáp nhau, lời hát tỏ tình trai gái, qua đó sẽ dần dần hình thành một nếp sinh hoạt truyền lại cho các thế hệ sau.

Những dân tộc khác trong những dịp lễ hội cũng đến thưởng thức điệu xòe, cùng múa vui với đồng bào dân tộc thái.

Điệu múa cũng xuất phát từ sinh hoạt tín ngưỡng, từ điệu xòe sơ khai trải qua đời sống sinh hoạt của người dân đã dần dần phát triển thêm. Ví dụ như điệu múa “chèo thuyền” mô phỏng quá trình lao động, vượt sông vượt nước, tinh thần quả cảm vượt qua sông suối; Điệu múa “lên trời” với hình ảnh những chú kị mã, được sáng tác để cầu mưa cầu may..

Điểm khác nhau giữa Xòe Thái và múa dân gian của người Khơ Mú, Xinh Mun trước hết là về đặc điểm môi trường, không gian sống của đồng bào dân tộc Thái. Do cư trú ở ven sông, ven suối, những bãi bằng, vì vậy những động tác trong ngôn ngữ múa thường nhẹ nhàng, êm dịu, thể hiện bản chất văn hóa của người dân tộc Thái là trữ tình. Khác với các dân tộc khác như dân tộc Mông có điệu múa ‘phi ngựa’ mạnh mẽ, hay điệu “lên nương” lắc hông, vai như người Khơ mú... Âm nhạc của dân tộc Thái phát triển với nhiều loại sáo, nhị, phục vụ cho điệu múa với sự nhẹ nhàng đặc trưng.

Nghệ thuật Xòe Thái đã được Bộ VH, T-T&DL công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và được Chính phủ đồng ý cho xây dựng hồ sơ quốc gia trình UNESCO để xét duyệt vào danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

2. Xòe – Bản sắc và giá trị văn hóa tộc người Thái

Người Thái quan niệm: “Không xòe không tốt lúa, không xòe thóc cạn bờ”. Múa xòe là biểu tượng tình yêu cuộc sống của dân tộc Thái trong lao động, đến tình yêu đôi lứa. Người Thái thường tổ chức múa xòe trong hội xuân, hội mùa và trong dịp cưới hỏi... gắn với sinh hoạt cộng đồng, đáp ứng các nhu cầu về đời sống tinh thần và cố kết tộc người. Có ý kiến cho rằng, người Thái có 6 điệu xòe

cổ, là khởi nguồn và là tài sản vô giá của nghệ thuật dân vũ:

- Điều xòe thứ nhất là “Khảm khăn mời lẩu”- nghĩa là “nâng khăn mời rượu”. Đây là điệu xòe thể hiện nét văn hóa trong giao tiếp ứng xử của đồng bào dân tộc Thái.

- Điều xòe thứ hai là điệu “Phá xí”, nghĩa là “xòe bỏ bốn”, thể hiện sự đoàn kết của cộng đồng, dù là ai, dù có phải chia xa “bốn phương trời, mười phương đất”...thì cũng luôn nghĩ về nhau, cùng nhau hướng về cội nguồn.

- Điều xòe thứ ba tung bùng và rộn rã nhất là điệu “Nhôm khăn”, hay còn gọi là điệu “tung khăn”. Người Thái thể hiện niềm vui, tình cảm cộng đồng qua điệu múa này trong các dịp đám cưới, đám mừng nhà mới, mừng mùa bội thu.

- Điều xòe thứ tư là “Đồn hôn”, điệu xòe “tiến lùi”. Khi xòe lúc người này tiến người kia lùi, nhưng vẫn nhịp nhàng, uyển chuyển cùng trong một vòng tròn. Điều xòe này thể hiện ý chí, tình cảm của con người, cộng đồng luôn đoàn kết, bền chặt dù trời đất có thay đổi, cuộc sống có lúc gặp khó khăn.

- Điều xòe thứ năm là “Khảm khen”, nghĩa là “nắm tay cùng xòe”. Đây là điệu xòe cơ bản trong nghệ thuật dân vũ của dân tộc Thái, được hình thành trong quá trình lao động từ thuở sơ khai, có ý nghĩa là biểu hiện sự gắn kết cộng đồng, mỗi khi có niềm vui thì

cùng nhau nhảy múa và khi gặp khó khăn hoạn nạn cũng vẫn nắm chặt tay nhau cùng chung sức vượt qua.

- Thứ 6 là điệu xòe “Ôm lồm tốp mư”, là điệu xòe “vòng tròn vỗ tay”. Đây là điệu xòe kết thúc mỗi cuộc vui, biểu hiện niềm hân hoan và sự bịn rịn lúc chia tay nhau.

Nghệ thuật xòe Thái là kết quả sáng tạo nghệ thuật xuất phát từ lao động của cộng đồng người Thái nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa trước hết của chính họ. Sau những ngày lao động mệt nhọc, hòa mình với nghệ thuật xòe không chỉ giúp mỗi người tìm lại cảm giác thư thái và húng khởi mà còn làm cho mối quan hệ làng bản, quan hệ xã hội thêm gắn bó hơn, dễ gần nhau hơn. Từ đó, nghệ thuật xòe trở thành phương tiện giao tiếp, kết nối cộng đồng, trở thành biểu trưng cho tình đoàn kết, sự kết tinh kinh nghiệm sống và lối tư duy sáng tạo trong đời sống, sinh hoạt thường ngày của người Thái.

Cũng theo các chuyên gia, xòe có nhiều loại. Có lẽ sớm nhất là xòe vòng (xoé voóng). Điều xòe mang tính tập thể, có



tính giao lưu cộng đồng cao, nên số người tham gia không hạn chế. Ban đầu có thể vòng xòe chỉ 5-6 người, sau đó cứ bổ sung dần, không phân biệt già hay trẻ, gái hay trai, người trong làng trong bản hay người bản khác, thậm chí du khách cũng có thể tham dự vòng xòe. Vì đặc điểm này, múa xòe thường diễn ra ở những nơi rộng rãi, để ai cũng có thể tham gia xòe, càng đông người vòng xòe càng rộng. Tại những chỗ không thể mở rộng vòng xòe được hơn nữa, người ta thường chủ động tách vòng xòe ra làm 2, 3 vòng tròn đồng tâm. Mỗi vòng xòe thường được xác định “tâm xòe” bởi một hũ rượu cần hoặc một đồng lửa. Khi ấy, vòng xòe này vận động theo chiều kim đồng hồ, thì vòng xòe kia vận động theo hướng ngược lại...

Nghệ thuật xòe Thái có điểm chung là xòe cộng đồng. Ở giữa vòng xòe được dựng lên một cây cột gọi là “xén xính” nghĩa là cây vạm vật. Trên cây “xén xính” được treo hình thù các con vật trên cạn, dưới nước, hình mặt trăng, mặt trời được đan bằng tre hoặc đeo bằng gỗ. Về đêm có thể múa xòe quanh đồng lửa, vừa làm tâm điểm của vòng xòe vừa lấy ánh sáng cho đêm xòe.

Các tỉnh có đồng bào Thái sinh sống trong quá khứ cũng như hiện tại Xòe luôn luôn được duy trì và ngày càng được coi trọng trong bối cảnh phát triển văn hóa mới của đất nước và các địa phương.⁽¹⁾

(1) - Chẳng hạn như tỉnh Sơn La có hơn 3.250 đội văn nghệ quần chúng hoạt động thường xuyên ở cơ sở, không những đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của các dân tộc tại địa phương, mà còn góp phần bảo tồn, khai thác, phát huy những giá trị truyền thống, xây dựng văn hóa nông thôn mới ở miền núi.

- Năm 1952, trong chương trình Liên hoan Thanh niên thế giới tổ chức tại Berlin (Cộng hòa Dân chủ Đức), nghệ sĩ múa Phương Thảo của Đoàn Ca múa Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam là người đầu tiên giới thiệu điệu xòe nón Mường Lay với bạn bè quốc tế. Một trong những người có công cải biên cho điệu múa này là Nghệ sĩ Nhân dân, đại tá Đỗ Minh Tiến - một nhạc sĩ quân đội có nhiều tâm huyết với nghệ thuật múa dân gian các dân tộc Tây Bắc...

Đến nay, vòng xòe lớn nhất được nhiều người biết đến và được ghi nhận kỷ lục là màn biểu diễn Đại xòe đón Bằng công nhận Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia “Xòe Thái - Mường Lò, Nghĩa Lộ” năm 2013 với sự tham gia của 2033 người, trong đó có 2013 người tập luyện 6 điệu xòe cổ và 20 người tham gia dàn nhạc cụ dân tộc.

Xòe Thái đặc sắc chính ở chỗ không gian nhỏ mà khuôn múa lớn, có không gian thu hút tới cả trăm, ngàn người tham gia, gọi là “đại xòe”. Chỉ vài bước đi, cái nắm tay nhịp nhàng, chủ - khách đã quen thân, cảm giác thoải mái, sáng khoái, vui hòa vào đất trời. Xòe vòng là điệu múa mang ý nghĩa truyền thống và phổ biến nhất của người Thái. Không phân độ tuổi, giới tính, không hạn chế số người tham gia, có thể xếp thành nhiều vòng tròn tùy theo số lượng.

Nói về tính cộng đồng của xòe, nghệ sỹ dân gian Điều Thị Xiêng - Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Nghĩa An (thị xã Nghĩa Lộ - Yên Bái) nhấn mạnh: “Xòe không chỉ là văn hóa, tập tục mà còn là bản sắc, là lối sống, thói quen và hơn hết là nhu cầu sống của đồng bào Tây Bắc. Với người Thái ở Mường Lò, xòe là món ăn tinh thần không thể thiếu, không bao giờ phụ thuộc vào địa điểm, địa hình, sân khấu”...

3. Đôi nét về bảo tồn, phát huy giá trị

3.1. Quan điểm

- Bảo tồn giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp về Múa dân gian của cộng đồng Thái ở Việt Nam - “Xòe Thái” là bảo tồn giá trị nghệ thuật dân gian mang tính phức hợp về âm nhạc, vũ điệu, trang phục, ý nghĩa và giá trị văn hóa - xã hội, tính cộng đồng... và các thành tố liên quan

khác.

- Việc bảo tồn, phát huy phải dựa trên cơ sở các luận cứ khoa học, nghệ thuật, xã hội tộc người; phải làm rõ và phân biệt được các giá trị nguyên gốc, hiện tượng giao thoa, biến đổi, lai căng... liên quan đến các yếu tố của Xòe Thái.

- Bảo tồn giá trị văn hóa, truyền thống của Xòe Thái hiện nay cần được nhận thức về mục tiêu, nội dung và giải quyết hài hòa với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa khác của tộc người Thái và của các địa phương có Xòe Thái cũng như trên bình diện quốc gia.

- Bảo tồn giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của Xòe Thái giai đoạn sau 2020 cần dựa trên cơ sở tổng kết, đánh giá, kế thừa bài học kinh nghiệm trong bảo tồn các giá trị văn hóa phi vật thể của quốc gia đã được UNESCO công nhận và kinh nghiệm cụ thể của các địa phương.

- Cần hình thành các chính sách cụ thể đầu tư cho các nghệ nhân (múa, nhạc...), cộng đồng Thái để duy trì, bảo tồn (ghi âm, ghi hình...), truyền dạy trong cộng đồng và nhà trường cho thế hệ trẻ người Thái và những ai yêu thích Xòe Thái ở các địa phương.

- Các địa phương cần coi Múa dân gian Thái – Xòe là “tài nguyên” không chỉ của tộc người Thái mà của địa phương trong xây dựng mô hình sinh hoạt văn hóa cộng đồng trong bối cảnh phát triển kinh tế-xã hội hiện nay.

3.2. Mục tiêu

Bảo tồn giá trị văn hóa, nghệ thuật Múa dân gian của tộc người Thái – Xòe Thái góp phần bảo tồn giá trị, bản sắc văn hóa, tôn vinh, vị thế vai trò của nghệ thuật dân gian, văn hóa truyền thống Thái trong tạo dựng những hệ giá trị phát triển nói chung và trong xây dựng nông thôn mới, hiện đại ở nước ta; góp phần thiết thực vào sự phát triển kinh tế-xã hội của các địa phương, quốc gia và tộc người.

3.3. Nội dung

- Xây dựng Đề án tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, nghệ thuật của Xòe Thái.

- Xác định nội dung bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa Xòe Thái

- Xác định phương thức bảo tồn, phát huy

- Xác định phương thức quản lý.

